

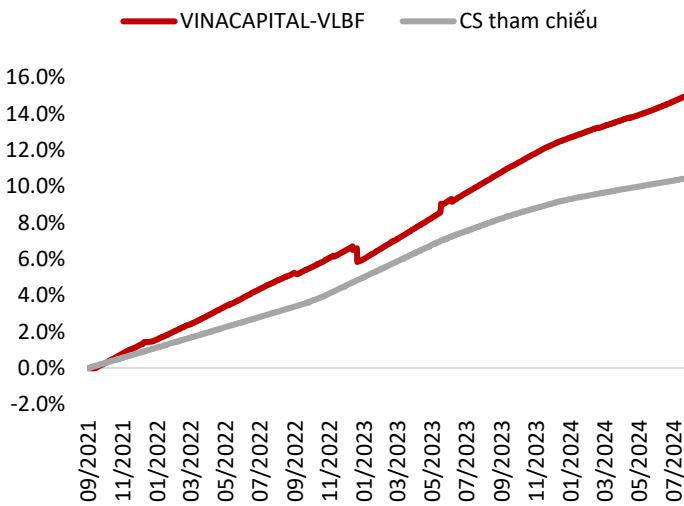
VINACAPITAL-VLBF

Chiến lược đầu tư

Quỹ VINACAPITAL-VLBF đầu tư chủ yếu các tài sản có thu nhập cố định có thanh khoản và chất lượng tín dụng tốt nhằm đem lại lợi nhuận rất ổn định với tiện ích thanh khoản hàng ngày.

Quỹ VINACAPITAL-VLBF có mức độ rủi ro thấp, phù hợp với các nhà đầu tư tìm kiếm kênh đầu tư an toàn ngắn hạn hoặc trung hạn với mức lợi nhuận mục tiêu cao hơn lãi suất tiết kiệm ngắn hạn. Lợi nhuận kỳ vọng của quỹ là từ 2,5 - 3,0% mỗi năm.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập

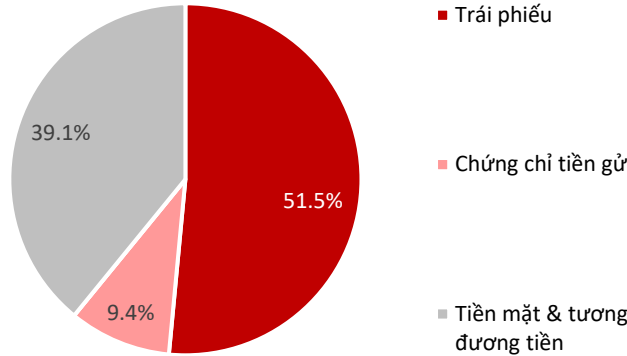


Hiệu suất đầu tư của quỹ VINACAPITAL-VLBF

	VINACAPITAL-VLBF	CSTC
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	61.4	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	11,500.3	
Lợi nhuận tháng 07/2024 (%)	0.37	0.17
Lợi nhuận từ đầu năm 2024 (%)	2.13	1.19

(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Phân bổ tài sản



Thông tin Quỹ

Ngày thành lập	09/07/2021
Phí quản lý	0.9%/năm
Phí phát hành	0.0%
Phí mua lại	<=45 ngày: 0.1%; >45 ngày: 0%
Mức đầu tư tối thiểu	0 VNĐ
Thuế thu nhập cá nhân	0.1%
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	BIDV

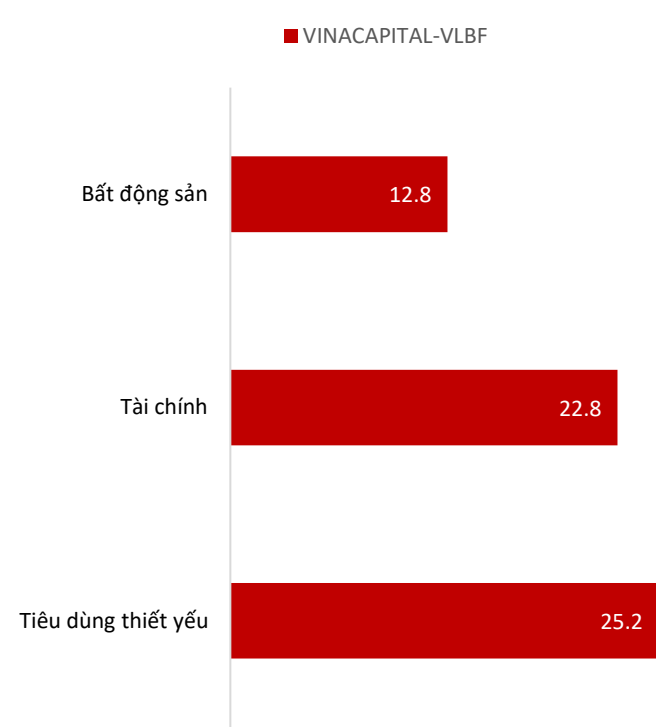
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hàng ngày, Từ thứ Hai đến thứ Sáu

Chỉ số tham chiếu (CSTC) Bình quân lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 3 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 4 ngân hàng gồm Vietcombank, BIDV, VietinBank và Agribank.

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com

Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ theo ngành



Danh mục đầu tư lớn

Mã	Tên Tổ chức phát hành	Tỉ trọng (%)	Lợi suất (%)	Chu kỳ đáo hạn (năm)
BAF	CTCP Nông nghiệp BaF Việt Nam	17.1	10.3	0.9
AGRIBANK	AGRIBANK	13.4	7.0	4.9
TN1	CTCP Rox Key Holdings	12.8	4.0	0.6
FECREDIT	FE CREDIT	9.4	5.4	0.0
SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	8.2	11.0	2.1

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VLBF

Ngành sản xuất của Việt Nam tiếp tục tăng tốc trong tháng 7, với mức tăng trưởng 7 tháng đầu năm đạt 9,5%, tăng từ mức 9% trong 6 tháng đầu năm, 7% trong 5 tháng đầu năm và mức khoảng 6% trong 2 tháng, 3 tháng và 4 tháng đầu năm. Sự phục hồi trong lĩnh vực sản xuất được thúc đẩy bởi tăng trưởng xuất khẩu sang Mỹ mạnh mẽ, đạt mức tăng 24% so với cùng kỳ (so với mức giảm 21% trong 7 tháng đầu năm 2023), từ đó giúp cho tổng xuất khẩu của cả nước tăng 15,7% lên 227 tỷ USD theo số liệu của TCTK.

Chỉ số PMI của Việt Nam vẫn ở mức 54,7 trong cả tháng 6 và tháng 7 – cũng là mức cao nhất trong gần 6 năm. Chỉ số lượng đơn đặt hàng mới cũng vẫn ở mức gần kỷ lục trong tháng 7 (mặc dù giảm nhẹ so với tháng 6), củng cố khẳng định của chúng tôi rằng lĩnh vực sản xuất của Việt Nam sẽ tiếp tục tốt trong thời gian còn lại của năm 2024. Thêm vào đó, có hai chỉ số củng cố thêm cho nhận định của chúng tôi, bao gồm: 1) dòng vốn FDI tăng 8% so với cùng kỳ trong 7 tháng đầu năm 2024 lên 12,6 tỷ USD (hoặc 5%/GDP). Đây là một chỉ số hàng đầu quan trọng vì hầu hết FDI đều hướng vào sản xuất; và 2) nhập khẩu tăng 18,5% trong 7 tháng đầu năm (lên 213 tỷ USD) vượt xa mức tăng trưởng xuất khẩu 15,7% đã đề cập bên trên. Cho thấy các nhà máy FDI đang tăng cường mua nguyên liệu đầu vào sản xuất nhập khẩu để xuất khẩu cho tương lai.

Tỷ giá USD-Đồng tăng 0,8% trong tháng 7 xuống 25.250, giảm mức mất giá tính đến thời điểm hiện tại của VND từ mức đỉnh ~5% so với đầu năm vào cuối tháng 5 xuống còn ~4% vào cuối tháng 7. Chỉ số Đô la Mỹ/DXY giảm 1,6% trong tháng 7, cũng như thặng dư thương mại 2 tỷ USD của Việt Nam trong tháng 7, hỗ trợ cho giá trị VND. Lạm phát tại Việt Nam vẫn ở mức khiêm tốn ở mức 4,4% so với cùng kỳ trong tháng 7 (hay trung bình 4,1% trong 7 tháng đầu năm 2024).

Trên thị trường trái phiếu doanh nghiệp, tổng lượng phát hành chỉ đạt 38 nghìn tỷ đồng, giảm 17% so với cùng kỳ năm ngoái. Lĩnh vực ngân hàng chiếm ưu thế với 89% tổng lượng phát hành. Lĩnh vực này có lợi suất trung bình là 6,1% và thời gian đáo hạn trung bình là 6,0 năm. Lĩnh vực bất động sản chiếm khoảng 10% tổng lượng phát hành, có lợi suất trung bình là 7,3% và thời gian đáo hạn trung bình là 2,7 năm. Trong lĩnh vực này, Bất động sản Hải Đăng phát hành 2,85 nghìn tỷ đồng với lãi suất 9,8% và kỳ hạn 1,5 năm. Ngoài ra, Công ty Khu CNTT Đà Nẵng huy động được 500 tỷ đồng với lãi suất 0% và kỳ hạn 2,5 năm. 412 tỷ đồng còn lại do Hưng Thịnh Phát phát hành với lãi suất coupon 12,0% và kỳ hạn 4,0 năm.

Thông tin quan trọng

Những thông tin trên đây do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital ("Công ty") soạn thảo và/hoặc có thể được cập nhật, sửa đổi, điều chỉnh và xác minh thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin trên không tạo thành và/hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc đề nghị mua hoặc đăng ký mua bất kỳ chứng khoán nào cũng như không tạo thành căn cứ hoặc liên quan đến hoặc coi như là sự dẫn dụ tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước tính và/hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ cập nhật và/hoặc chỉnh sửa nếu các tình huống có thay đổi.